

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYỀN QUANG

THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CỦA CƠ QUAN THUẾ

Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2012, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 (sau đây viết tắt là Luật Xử lý vi phạm hành chính).

*Sở Tư pháp tỉnh Tuyền Quang biên tập và giới thiệu các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính về “**Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của cơ quan Thuế**”, như sau:*

I. THẨM QUYỀN CỦA CÔNG CHỨC THUẾ ĐANG THI HÀNH CÔNG VỤ

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Xử lý vi phạm hành chính, công chức Thuế đang thi hành công vụ có quyền:

1. Phạt cảnh cáo.
2. Phạt tiền đến 500.000 đồng.

II. THẨM QUYỀN CỦA ĐỘI TRƯỞNG ĐỘI THUẾ

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 44 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Đội trưởng Đội Thuế có quyền:

1. Phạt cảnh cáo.
2. Phạt tiền đến 2.500.000 đồng.

III. THẨM QUYỀN CỦA CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THUẾ

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 44 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Chi cục trưởng Chi cục Thuế có quyền:

1. Phạt cảnh cáo.
2. Phạt tiền đến 25.000.000 đồng.
3. Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 02 lần mức tiền phạt được nêu tại mục 2 phần III Tài liệu này.

4. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: (a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu; (b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính hoặc buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật; (c) Các biện pháp khắc phục hậu quả khác do Chính phủ quy định.

IV. THẨM QUYỀN CỦA CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 44 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Cục trưởng Cục Thuế có quyền:

1. Phạt cảnh cáo.
2. Phạt tiền đến 70.000.000 đồng.
3. Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

4. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: (a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu; (b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính hoặc buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật; (c) Các biện pháp khắc phục hậu quả khác do Chính phủ quy định.

V. THẨM QUYỀN CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 44 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế có quyền:

1. Phạt cảnh cáo.
2. Phạt tiền đến mức tối đa đối với lĩnh vực thuế.
3. Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

4. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: (a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu; (b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính hoặc buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật; (c) Các biện pháp khắc phục hậu quả khác do Chính phủ quy định.

** Lưu ý: Thẩm quyền xử phạt của cơ quan Thuế đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, không thu; trốn thuế; vi phạm của ngân hàng thương mại trong việc không thực hiện trách nhiệm trích chuyển tiền từ tài khoản của người nộp thuế vào tài khoản của ngân sách nhà nước đối với số tiền thuế nợ phải nộp của người nộp thuế theo yêu cầu của cơ quan quản lý thuế được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế./.*
